

TÁC ĐỘNG CỦA KHỦNG HOẢNG TÀI CHÍNH ĐẾN HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI CỦA EU

TS. Nguyễn Văn Lịch
Vũ Hương Giang
Học viện Ngoại giao

Ngày nay, toàn cầu hóa đã làm gia tăng mạnh mẽ mối liên kết, phụ thuộc lẫn nhau giữa các nền kinh tế. Biến động kinh tế của một nước tất yếu sẽ có tác động đến các nền kinh tế khác, tùy thuộc vào mức độ gắn bó mật thiết giữa chúng. Chính vì lẽ đó, thời gian qua, cuộc khủng hoảng tài chính ở Mỹ đã nhanh chóng lan rộng và có những tác động tiêu cực đến thế giới. Châu Âu vốn có quan hệ mật thiết với Mỹ, nên tất yếu sẽ chịu ảnh hưởng nghiêm trọng cả về tài chính lẫn thương mại.

Suy thoái kinh tế toàn cầu bắt nguồn từ Mỹ đã lan rộng sang châu Âu từ giữa năm 2008. Tình hình đó đã, đang và sẽ tác động trực tiếp với quy mô và mức độ khác nhau

đến hoạt động thương mại nói chung và hoạt động xuất khẩu nói riêng của EU. Điều này đã góp phần đưa tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2008 của EU tụt dốc nhanh chóng chưa từng thấy trong lịch sử.

Trong giai đoạn 1992-2006, GDP của EU tăng khoảng 2,15%/năm. Đặc biệt năm 2000, tốc độ tăng trưởng GDP của cả khu vực EA15 và EU đều đạt mức kỷ lục 3,9%. Năm 2006 có thể nói là năm thành công của cả nền kinh tế EU so với năm 2005, với mức tăng trưởng kinh tế là 3,1%. Tuy nhiên, sang đến năm 2007, tốc độ tăng trưởng GDP chỉ là 2,9% đối với EU (xem Bảng 1).

Bảng 1: Tốc độ tăng trưởng GDP thực tế hàng năm (Đơn vị: %)

	1999	2000	2001	2002	2003	2004	2005	2006	2007
EU 27	3,0	3,9	2,0	1,2	1,3	2,5	2,0	3,1	2,9

Nguồn: Eurostat

<http://epp.eurostat.ec.europa.eu/tgm/table.do?tab=table&init=1&plugin=1&language=en&pcode=tsieb020>

Trong quý I/2008, khu vực EU đã có sự tăng trưởng chút ít so với quý IV/2007 (0,5%). Từ quý II/2008, nhiều quốc gia như

Pháp, Đức, Ý, Hà Lan, Thụy Điển... đã tăng trưởng âm. Đến quý IV/2008, với tốc độ tăng trưởng của EU là -1,5% (xem Bảng 2). Cuối

tháng 11 và đầu tháng 12/2008, hàng loạt Pháp đã phải chính thức công bố tình trạng “đầu tàu kinh tế” của khu vực như Anh, Đức, suy thoái kinh tế.

Bảng 2: Tốc độ tăng trưởng kinh tế của khu vực EA15 và EU27.

	So với quý trước (%)				So với cùng kỳ năm trước (%)			
	2008				2008			
	Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
EU 27	0,5	-0,1	-0,3	-1,5	2,4	1,7	0,7	-1,3

Nguồn: Eurostat newsrelease, *Euro area and EU 27 GDP down by 1.5%*, Euroindicators, 28/2009 – 5 March 2009.

http://ec.europa.eu/portugal/pdf/imprensa/indicadores_estatisticas_2009/20090305_28_eurostat_en.pdf

Về hoạt động thương mại, EU luôn là một trong những đối tác thương mại quan trọng của nhiều nước trên thế giới, luôn là một nền kinh tế có đóng góp lớn, trao đổi nhiều về thương mại quốc tế.

Trong hoạt động *xuất khẩu*, tổng kim ngạch xuất khẩu (KNXK) ngoại khối của EU năm 2007 đạt 1.240 tỷ Euro. Mặc dù cả năm 2008, KNXK ngoại khối của EU đạt 1.309,1 tỷ Euro, nhưng tăng trưởng xuất khẩu rất thấp so với năm 2007, chỉ vào khoảng 5,5%. Những tháng đầu năm, KNXK của EU vẫn tăng trưởng đều so với các tháng trước đó và so với cùng kỳ năm 2007. Tuy nhiên, bắt đầu từ cuối tháng 9, đầu tháng 10 năm 2008, với sự sụp đổ của hàng loạt hệ thống ngân hàng ở Mỹ cũng như EU, hoạt động xuất khẩu của EU bắt đầu gặp khó khăn. KNXK của khu vực EU liên tục giảm mạnh.

Tháng 9/2008, KNXK đạt 115,2 tỷ Euro, tăng 15,9% so với tháng 8, nhưng đến tháng 10/2008, tăng trưởng xuất khẩu đã giảm 11,9%, chỉ là 4% so với tháng 9/2008

với KNXK đạt khoảng 119,8 tỷ Euro. Đặc biệt, tháng 11/2008, KNXK đã sụt giảm đáng kể, chỉ đạt 100,3 tỷ Euro với mức tăng trưởng -16,3%; đến tháng 12/2008, KNXK chỉ còn 99,28 tỷ Euro. Đây là tháng có KNXK thấp nhất trong năm 2008 (xem Bảng 3).

Sang đến năm 2009, tình hình xuất khẩu cũng không sáng sủa hơn so với quý IV/2008. Đến tháng 7/2009, KNXK của từng tháng liên tục biến động và mức tăng trưởng KNXK luôn âm so với cùng kỳ năm 2008. Cụ thể, tháng 1/2009, KNXK đã sụt giảm 24% so với tháng 12/2008, đạt 75,47 tỷ Euro. Sau những giải pháp, nỗ lực cố gắng giải cứu nền kinh tế của EU, đến tháng 2/2009, tình hình có vẻ khả quan hơn, với KNXK đạt 85,5 tỷ Euro, nhưng so với cùng kỳ năm 2008 (KNXK đạt 109 tỷ Euro), xuất khẩu vẫn giảm 21,6%. Tháng 3/2009, mặc dù đạt 93,4 tỷ Euro, nhưng so với cùng kỳ năm 2008 cũng như so với tháng 12/2008 - tháng có KNXK thấp nhất năm 2008 - tăng trưởng xuất khẩu vẫn ở mức âm (xem Bảng 3).

KNXK của EU với các đối tác thương mại lớn, so với năm 2007 đều tăng, đặc biệt là với Brazil tăng 23,7%; Nga tăng 18% và Trung Quốc là 9,2%. Tuy nhiên, đối với Mỹ - đối tác thương mại lớn nhất của EU, cũng là nước nhập khẩu nhiều nhất hàng hóa từ EU - KNXK của EU đã giảm 4,5% so với năm 2007, đạt 249,6 tỷ Euro (chiếm 19,1% KNXK ngoại khối của EU, con số này đã giảm đi 2% so với năm 2007). Ngay từ

những tháng đầu năm 2008, KNXK của EU sang Mỹ đã giảm dần. Tính chung 8 tháng đầu năm 2008, KNXK của EU sang Mỹ đã giảm 5% so với cùng kỳ năm 2007. Mặc dù EU tiếp tục xuất siêu sang thị trường Mỹ trong 8 tháng đầu năm 2008, nhưng giá trị đã giảm 18,6% so với cùng kỳ năm 2007 (42,5 tỷ Euro so với 52,2 tỷ Euro). Đặc biệt, từ tháng 9, KNXK của EU sang Mỹ liên tục giảm mạnh “không phanh” (xem Bảng 4).

Bảng 3: Kim ngạch xuất khẩu của khu vực EU năm 2008 và 2009

Năm 2008		Năm 2009	
Tháng 6	113,9	Tháng 1	75,5
Tháng 7	122,2	Tháng 2	85,5
Tháng 8	99,4	Tháng 3	93,4
Tháng 9	115,2	Tháng 4	88,1
Tháng 10	119,8	Tháng 5	84,9
Tháng 11	100,3	Tháng 6	92,8
Tháng 12	99,3	Tháng 7	100,6

Nguồn: Eurostat (2009), *External and intra-European Union trade*, European Commission, monthly statistics – issue number 10/2009, pp.35

(http://epp.eurostat.ec.europa.eu/cache/ITY_OFFPUB/KS-AR-09-010/EN/KS-AR-09-010-EN.PDF)

Điều này hoàn toàn dễ hiểu khi 2008 là năm khó khăn của kinh tế Mỹ. Mặc dù KNXK của EU sang Mỹ giảm nhiều nhất so với các đối tác thương mại quan trọng khác, nhưng Mỹ vẫn giữ vị trí số một trong bảng xếp hạng các nước nhập khẩu nhiều nhất từ EU. Tiếp sau đó là Nga với KNXK đạt 105,1

tỷ Euro - chiếm 8% và Thụy Sĩ đạt 98 tỷ Euro – chiếm 7,5% KNXK ngoại Khối của EU.

Sang đến tháng 1/2009, dưới tác động của khủng hoảng tài chính lan rộng, tình hình ngày càng tồi tệ, trao đổi thương mại giữa các nước giảm sút rõ rệt. Tính đến tháng 7/2009, KNXK của EU với Mỹ chỉ còn 119,4 tỷ Euro - giảm khoảng 19,9% so với

cùng kỳ năm 2008, với Trung Quốc chỉ đạt 45,1 tỷ Euro - giảm 4,2% so với cùng kỳ năm 2008. với Nga khoảng 36.8 tỷ Euro -

giảm 39,7% so với cùng kỳ năm 2008 và Thụy Sĩ là 51,1 tỷ Euro – giảm 12% so với cùng kỳ năm 2008 (xem Bảng 4).

Bảng 4: Kim ngạch xuất khẩu giữa EU 27 với các đối tác thương mại chính ngoài khu vực năm 2008 và tính đến tháng 7/2009

Đối tác thương mại chính	Tỷ lệ năm 2008		Giá trị năm 2008		Giá trị tính đến tháng 7/2009	
	%	Thay đổi so với 2007 (%)	Tỷ Euro	Thay đổi so với 2007 (%)	Tỷ Euro	Thay đổi so với 7/2008(%)
Mỹ	19,1	-2,0	249,6	-4,5	119,4	-19,9
Trung Quốc	6,0	0,2	78,5	9,2	45,1	-4,2
Nga	8,0	0,8	105,1	18,0	36,8	-39,7
Thụy Sĩ	7,5	-0,0	98,0	5,6	51,1	-12,0
Na Uy	3,3	-0,2	43,7	0,4	21,0	-20,8
Nhật Bản	3,2	-0,3	42,4	-3,0	20,8	-18,4
Thô Nhĩ Kỳ	4,1	-0,1	54,3	3,0	24,3	-30,0
Hàn Quốc	2,0	-0,0	25,7	3,5	12,1	-24,0
Ấn Độ	2,4	-0,0	31,5	7,0	15,4	-17,3
Brasil	2,0	0,3	26,4	23,7	11,3	-23,2

Nguồn: Eurostat (2009), *External and intra-European Union trade*, European Commission, monthly statistics – issue number 10/2009, pp.25. (http://lepp.eurostat.ec.europa.eu/cache/ITY_OFFPUB/KS-AR-09-010/EN/KS-AR-09-010-EN.PDF)

Rất nhiều nhân tố khách quan và chủ quan là nguyên nhân của sự giảm sút này, trong đó trước hết và chủ yếu là do các nhân tố sau:

- Đồng Euro tăng giá trong một thời gian dài cho tới tháng 9/2008 đã khiến hoạt động xuất khẩu của EU gặp khó khăn, giá hàng hóa xuất khẩu của EU đắt tương đối so với hàng hóa của các nước khác.

- Từ những tháng đầu năm 2008, kinh tế Mỹ bắt đầu giảm sút, đồng USD mất giá so với các ngoại tệ mạnh khác trên thế giới

cũng như so với đồng Euro. Đây cũng là một trong những nguyên nhân khiến KNXX của EU sang Mỹ giảm đáng kể ngay từ những tháng đầu năm.

- Những tháng cuối năm 2008, khủng hoảng tài chính lan rộng, dẫn đến cầu thế giới giảm mạnh. Khi người tiêu dùng thắt chặt hầu bao, các nền kinh tế dựa chủ yếu vào xuất khẩu như EU sẽ chịu những ảnh hưởng tiêu cực. Cầu tiêu dùng tại Mỹ và các đối tác thương mại chính khác đều giảm, nên xuất khẩu của EU đã co lại, góp phần làm giảm mạnh KNXX. Những tháng đầu năm

2008, lạm phát ở EU tăng cao, càng làm đóng băng sức mua của dân chúng.

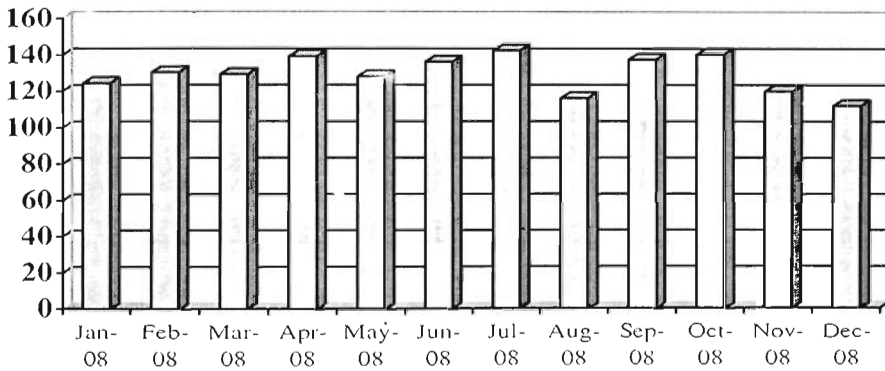
- Bên cạnh đó, hàng loạt ngân hàng tại Mỹ và EU phá sản đã gây khó khăn về vốn cho các doanh nghiệp xuất khẩu của EU. Việc ngân hàng xiết chặt tín dụng đã khiến nhiều nhà nhập khẩu không mở được LC. Các doanh nghiệp EU không giao được hàng và không nhận được tiền thanh toán. Đây cũng là yếu tố tác động xấu đến xuất khẩu của EU.

- Sản xuất công nghiệp của EU đã giảm đáng kể. Từ tháng 7/2008, sản xuất của

nhiều ngành công nghiệp bị chững lại, các đơn đặt hàng trở nên khan hiếm, đặc biệt là trong ngành ô tô – ngành bị ảnh hưởng nặng nề nhất từ cuộc khủng hoảng tài chính Mỹ.

- Một nguyên nhân nữa là khả năng cạnh tranh của các công ty EU trên thị trường quốc tế kém, đặc biệt là các công ty Pháp và Tây Ban Nha lại có những sản phẩm giống với Đức. Đó cũng là lý do vì sao kim ngạch xuất khẩu của Đức cao nhất trong các quốc gia thành viên của khu vực EU cũng như EA 15.

Biểu 1: Kim ngạch xuất khẩu của EA 15 năm 2008



Trong hoạt động **nhập khẩu**, năm 2008, kim ngạch nhập khẩu (KNNK) của EU đạt 1.558,4 tỷ Euro, tăng 8,7% so với năm 2007. Nói chung, KNNK ngoại Khối từng tháng của EU đều tăng so với cùng kỳ năm 2007, nhưng mức tăng không cao. Tuy nhiên, từ quý IV/2008, KNNK ngoại Khối từng tháng đã liên tục giảm so với các tháng trước đó cũng như so với cùng kỳ năm 2007.

Thông thường, những tháng cuối năm, nhu cầu tiêu dùng trong nước phải tăng mạnh, nhưng từ quý IV/2008, EU phải chịu những ảnh hưởng nặng nề từ cuộc khủng hoảng tài chính, khiến tỷ lệ thất nghiệp gia tăng¹, sản xuất đình trệ, nhu cầu tiêu dùng trong nước giảm mạnh, vì thế KNNK liên

¹ Xem: Nguyễn Văn Lịch, *Khủng hoảng tài chính và thất nghiệp ở châu Âu*, Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu, số 11 (110), 2009.

tục giảm. Tháng 9/2008, KNNK ngoại Khối của EU ước tính đạt 138,9 tỷ Euro, nhưng đến tháng 10/2008, KNNK này đã giảm 1,0%, chỉ đạt 137,6 tỷ Euro. Tăng trưởng nhập khẩu ngoại Khối tháng 11/2008 đạt mức - 9,4% khiến KNNK ngoại Khối giảm chỉ còn 124,7 tỷ Euro. Đặc biệt, tháng 12/2008, KNNK ngoại Khối chỉ còn 110,9 tỷ Euro (giảm 11,1%). Tính đến tháng 7/2009,

tăng trưởng nhập khẩu ngoại Khối so với cùng kỳ năm 2008 thấp ở mức kỷ lục: - 19,9%, đưa tổng KNNK ngoại Khối của EU giảm xuống còn 620,8 tỷ Euro. Từ tháng 4/2009 đến tháng 7/2009, KNNK của EU luôn dưới mức 100 tỷ Euro, cụ thể: KNNK tháng 4 là 96,7 tỷ Euro, tháng 5 là 92,4 tỷ Euro, tháng 6 là 97,5 tỷ Euro và tháng 7 là 99,9 tỷ Euro (xem Bảng 5).

Bảng 5: Kim ngạch nhập khẩu của khu vực EU năm 2008 và 2009

Năm 2008		Năm 2009	
Tháng 6	133,8	Tháng 1	103,7
Tháng 7	144,6	Tháng 2	96,6
Tháng 8	127,1	Tháng 3	103,0
Tháng 9	138,9	Tháng 4	96,7
Tháng 10	137,6	Tháng 5	92,4
Tháng 11	124,7	Tháng 6	97,5
Tháng 12	110,9	Tháng 7	99,9

Nguồn: Eurostat (2009), *External and intra-European Union trade*, European Commission, monthly statistics – issue number 10/2009, pp.35 (http://epp.eurostat.ec.europa.eu/cache/ITY_OFFPUB/KS-AR-09-010/EN/KS-AR-09-010-EN.PDF)

Nhìn chung, trong năm 2008, thương mại của EU với hầu hết các đối tác lớn đều tăng so với năm 2007, ngoại trừ nhập khẩu từ Hàn Quốc giảm 4,7%, từ Nhật Bản giảm 4,1%, Thổ Nhĩ Kỳ giảm 2,3%. Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng của những đối tác quan trọng nhất là không nhiều, như Trung Quốc - nhà xuất khẩu hàng hóa lớn nhất cho EU -

chỉ tăng 6,5% so với năm 2007. Năm 2008, KNNK của EU từ Trung Quốc đạt 247,7 tỷ Euro, chiếm 15,9% tổng KNNK của EU, nhưng tỷ lệ này đã giảm 0,3% so với năm 2007. KNNK của EU từ Mỹ chỉ tăng 2,8%, đạt 186,6 tỷ Euro, chiếm 12% tổng KNNK của EU, giảm 0,7% so với tỷ lệ năm 2007 (xem Bảng 5).

Bảng 6: Kim ngạch nhập khẩu giữa EU 27 và các đối tác thương mại chính ngoài khu vực năm 2008 và tính đến tháng 7/2009

Đối tác thương mại chính	Tỷ lệ năm 2008		Giá trị năm 2008		Giá trị tháng 1/2009	
	%	Thay đổi so với 2007 (%)	tỷ euro	Thay đổi so với 2007 (%)	Tỷ euro	Thay đổi so với tháng 1/2008(%)
Mỹ	12,0	-0,7	186,3	2,8	97,5	-12,0
Trung Quốc	15,9	-0,3	247,7	6,5	120,3	-10,3
Nga	11,2	1,1	174,9	21,0	61,1	-42,6
Thụy Sĩ	5,1	-0,2	80,1	4,2	43,7	-7,7
Nauy	6,1	0,8	95,6	24,7	40,1	-31,2
Nhật Bản	4,8	-0,6	75,2	-4,1	32,4	-29,2
Thổ Nhĩ Kỳ	2,9	-0,3	45,9	-2,3	20,8	-26,8
Hàn Quốc	2,5	-0,4	39,4	-4,7	19,0	-17,6
Ấn Độ	1,9	0,0	29,4	10,7	15,0	-14,0
Braxil	2,3	0,0	35,8	9,3	14,9	-27,9

Nguồn: Eurostat (2009), *External and intra-European Union trade*, European Commission, monthly statistics – issue number 10/2009, pp.25. (http://epp.eurostat.ec.europa.eu/cache/ITY_OFFPUB/KS-AR-09-010/EN/KS-AR-09-010-EN.PDF)

Sự giảm sút trong kim ngạch nhập khẩu của EU nói chung và EA 15 nói riêng do các nguyên nhân sau:

- Từ tháng 9/2008, khủng hoảng bắt đầu lan rộng sang EU, kinh tế các quốc gia thành viên bước vào suy thoái, thất nghiệp gia tăng. Điều đó đã làm đóng băng cầu tiêu dùng, góp phần làm giảm KNNK của các quốc gia thành viên.

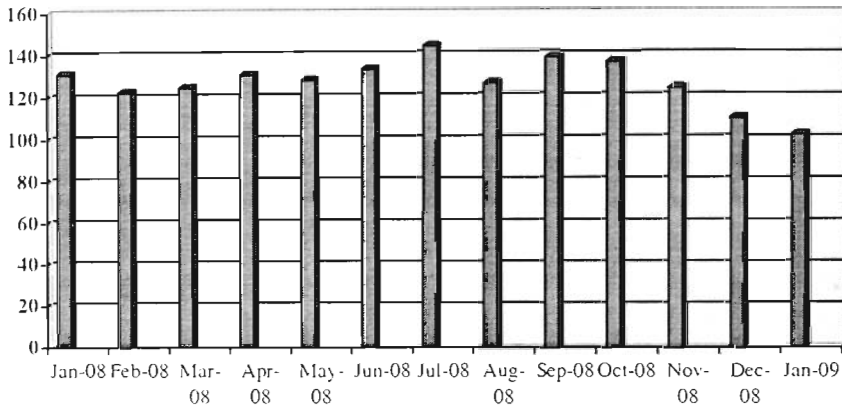
- Hệ thống ngân hàng Mỹ, EU sụp đổ đã khiến thị trường thiếu tính thanh khoản. Các ngân hàng không đủ vốn hoặc xiết chặt tín dụng, khiến các nhà nhập khẩu không vay được tiền, gây khó khăn cho việc thanh toán. Có trường hợp nhà nhập khẩu đã từ chối nhận hàng, khiến KNNK trong các tháng cuối năm giảm nhanh chóng.

Sau những nỗ lực khôi phục kinh tế của Mỹ, vào những tháng cuối năm 2008, đồng

USD bắt đầu hồi phục. Trong khi đó, các nhà lãnh đạo EU chưa có phản ứng kịp thời nhằm cứu nền kinh tế đang suy thoái. Đồng

Euro và đồng Bảng Anh đang dần mất giá, khiến các nhà nhập khẩu châu Âu bị thua lỗ. Hoạt động nhập khẩu nhanh chóng giảm sút.

Biểu 2: Kim ngạch nhập khẩu ngoại Khối của EU 27 năm 2008 và tháng 1/2009



Đứng trước cuộc khủng hoảng, phối hợp với hành động chung của Ủy ban Châu Âu, hầu hết chính phủ của các nước đều có những chương trình, chính sách để đối phó và ngăn chặn đà suy thoái. Những giải pháp, kế hoạch mà các chính phủ nói riêng và EU nói chung đưa ra có thể khái quát trong ba biện pháp chính sau:

Thực hiện các gói cứu trợ khẩn cấp đối với các ngân hàng và các tổ chức tài chính tín dụng có nguy cơ phá sản.

Trước sự xuống dốc của nền kinh tế khu vực EU, ngày 14 và 15/9/2008, các Bộ trưởng Tài chính và Thống đốc Ngân hàng Trung ương 27 nước EU đã họp khẩn cấp để thảo luận về cuộc khủng hoảng tài chính. Tiếp theo đó, hàng loạt các cuộc gặp khẩn cấp khác đã được tiến hành trong tháng 9 và

10/2008. Ngày 12/10/2008, Hội nghị thượng đỉnh của EU 15 tiếp tục bàn phương thức đối phó với khủng hoảng. Cuối cùng, các nhà lãnh đạo khu vực đồng Euro đã nhất trí một kế hoạch giải cứu tập thể dành cho các ngân hàng của khu vực này, gồm các biện pháp cụ thể²:

- Từ lúc đó tới cuối năm 2009, các nước sử dụng đồng Euro cam kết sẽ bảo lãnh cho các khoản nợ do các ngân hàng phát hành với kỳ hạn tối đa 5 năm;

- Cho phép các chính phủ được mua lại cổ phần trong các ngân hàng;

² <http://vneconomy.vn>, Châu Âu nhất trí kế hoạch giải cứu tập thể ngân hàng, <http://vneconomy.vn/20081013105111296P0C99/chau-au-nhat-tri-ke-hoach-giai-cuu-tap-the-ngan-hang.htm>

- Cam kết tái cấp vốn cho các ngân hàng có tầm quan trọng đối với cả hệ thống, trong trường hợp các ngân hàng này rơi vào tình trạng căng thẳng về thanh khoản.

Bên cạnh giải pháp chung của EU, các nước thành viên cũng đã đưa ra các gói cứu trợ riêng đối với các ngân hàng. Biện pháp của phần lớn các nước là rót thẳng tiền vào các ngân hàng hoặc công ty tài chính để trở thành cổ đông. Cụ thể, Bỉ và Hà Lan quyết định chi 16 tỷ USD để quốc hữu hóa một phần Ngân hàng Trung ương Fortis NV. Đức cam kết chi 35 tỷ Euro để bảo lãnh cho tập đoàn tín dụng bất động sản Hypo Real Estate Holdings AG mà cổ phiếu đã sụt giảm tới hơn 60%. Bộ Tài chính Đức còn cam kết, tất cả các tài khoản tiền gửi ngân hàng tại Đức sẽ được bảo hiểm không có giới hạn.

Thụy Sĩ lại có cách cứu trợ rất riêng và khá hiệu quả. Ngân hàng Trung ương Thụy Sĩ (Swiss National Bank - SNB) đã cho Ngân hàng UBS vay 60 tỷ Franc trong vòng 3 năm với lãi suất 12.5%/tháng. Để xóa những khoản nợ xấu từ các cổ phiếu, họ đã mở một công ty để đưa những khoản nợ xấu vào đó. UBS cũng đóng góp 10% số tiền được vay vào công ty này.

Đặc biệt, đầu tháng 10/2008, hàng loạt các nước thành viên đã bơm một số tiền lớn để bảo vệ các ngân hàng khỏi sự phá sản. Diễn hình là:

Đức đã công bố một gói giải cứu trị giá lên đến 671 tỉ USD để vực dậy hệ thống tài chính của nước này.

- Chính phủ Pháp chi 491 tỉ USD để cứu các ngân hàng.

- Hà Lan sử dụng 273 tỉ USD để đảm bảo cho các khoản vay liên ngân hàng.

- Chính phủ Áo cung cấp 116 tỉ USD.

- Tây Ban Nha đảm bảo khoản tiền lên đến 135 tỉ USD để phát hành trái phiếu ngân hàng.

- Bồ Đào Nha đảm bảo sử dụng 27 tỉ USD, gần bằng 12% GDP hàng năm của nước này, để khuyến khích các ngân hàng trong nước cho nhau vay.

- Đối với Anh, ngày 8/10/2008, kế hoạch giải cứu ngành ngân hàng lần thứ nhất được công bố, bao gồm 50 tỷ Bảng (87 tỷ USD) để mua lại cổ phần trong các ngân hàng lớn, 200 tỷ Bảng để tái cấp vốn cho các ngân hàng và 250 tỷ Bảng để bảo lãnh nợ vay giữa các ngân hàng. Ngày 19/1/2009, Anh lại tung ra chương trình giải cứu thứ hai dành cho các ngân hàng, trị giá 100 tỷ Bảng.

Thực hiện chính sách tiền tệ linh hoạt, cụ thể và tập trung, nhất là liên tục hạ lãi suất cho vay để khuyến khích đầu tư kinh doanh.

Với hy vọng cải thiện tình hình khu vực đồng Euro vốn đang phải đối mặt với cuộc suy thoái kinh tế lần đầu tiên kể từ khi thành

lập năm 1999, ECB đã liên tục cắt giảm lãi suất từ những tháng cuối năm 2008. Tháng 10/2008, ECB đã cắt giảm lãi suất và duy trì ở mức 4,25% và ngày 6/11/2008, tiếp tục cắt giảm xuống còn 3,25%.

Sang đến đầu năm 2009, hoạt động cắt giảm lãi suất của ECB vẫn chưa dừng lại. Nhằm đưa các nền kinh tế khu vực đồng Euro thoát khỏi suy thoái, ngày 15/1/2009, ECB đã công bố cắt giảm 0,5 điểm phần trăm lãi suất cơ bản xuống còn 2%. Ngoài ra, ECB cũng tiếp tục cắt giảm hai loại lãi suất ưu đãi khác là lãi suất tiền gửi (xuống còn 1%) và lãi suất chiết khấu (xuống còn 3%)³.

Ngày 5/3/2009, ECB đã quyết định tiếp tục cắt giảm lãi suất xuống còn 1,5%. Đây là lần cắt giảm lãi suất thứ 5. Ngày 2/4/2009, lần thứ sáu, ECB đã hạ lãi suất cơ bản đồng Euro về mức thấp kỷ lục. ECB nhất trí đưa lãi suất đồng Euro từ mức 1,5% về mức 1,25%, thấp chưa từng có trong lịch sử hơn 10 năm của ngân hàng này. Tuy nhiên, mức cắt giảm 0,25% này của ECB thấp hơn mức kỳ vọng 0,5% trước đó của thị trường⁴.

Đi đôi với biện pháp giải cứu chung của EU, trong thời gian từ tháng 9/2008, Ngân hàng Trung ương của các nước đã thực hiện

nhiều đợt cắt giảm lãi suất cơ bản nhằm tăng khả năng thanh toán cho các ngân hàng, cũng như các tổ chức tài chính, thông qua việc hạ thấp lãi suất cho vay.

Điển hình trong động thái này là BoE. Ngày 7/11/2008, BoE đã công bố mức cắt giảm lãi suất 1,5% xuống còn 3% - mức giảm lớn nhất kể từ khi BoE hoạt động độc lập năm 1997. Trước đó, BoE đã cắt giảm lãi suất 5%/năm xuống còn 4,5%/năm. Đầu tháng 1/2009, BoE đã hạ lãi suất cơ bản xuống mức thấp nhất trong lịch sử 315 năm của ngân hàng này: 1,5%. Tiếp tục, ngày 5/2/2009, BoE đã thông báo hạ lãi suất xuống 50 điểm, đưa lãi suất cơ bản xuống còn 1%, mức thấp nhất trong lịch sử. Đây là tháng thứ 5, Anh liên tục giảm mức lãi suất, cũng là lần giảm thứ 8 kể từ tháng 12/2007. Đặc biệt, để kích thích phục hồi kinh tế, ngày 5/3/2009, BoE đã điều chỉnh 50 điểm cơ bản từ 1% xuống 0,5%, mức lãi suất thấp nhất của ngân hàng này kể từ năm 1694.

Tương tự như vậy, các ngân hàng ở khu vực đồng Euro đã giảm lãi suất từ 4,25%/năm xuống còn 3,75% và từ ngày 7/11/2008 tiếp tục giảm xuống còn 3,25%/năm. Ngân hàng Trung ương Thụy Sĩ giảm từ 2,75% xuống còn 2,25%/năm, ngày 7/11/2008 giảm xuống còn 2%/năm. Ngân

³ <http://www.asset.vn>, Ngân hàng châu Âu tiếp tục cắt giảm lãi suất.

<http://www.asset.vn/view.aspx?id=13485>

⁴ <http://atpvietnam.com>, ECB hạ lãi suất cơ bản đồng Euro về mức thấp kỷ lục mới,

<http://atpvietnam.com/vn/quocte/28528/index.aspx>

hàng Thụy Điển giảm từ 5% xuống còn 4,25%/năm⁵.

Ban hành các chương trình cứu trợ khẩn cấp, nhằm mục đích kích thích kinh tế tăng trưởng.

Ngày 11 và 12/12/2008, các lãnh đạo EU đã bước đầu đạt được thỏa thuận về kế hoạch kích thích kinh tế khổng lồ. Các nhà lãnh đạo EU đã thống nhất kế hoạch thúc đẩy tài chính trị giá 200 tỷ Euro (264 tỷ USD) để đối phó với suy thoái kinh tế. Theo kế hoạch, mỗi thành viên EU sẽ bơm một khoản tiền tương đương với 1,5% GDP của nước mình vào nền kinh tế để chống lại tác động của khủng hoảng. Trong 200 tỷ Euro này, có 30 tỷ Euro là của Quỹ Châu Âu và Ngân hàng Đầu tư Châu Âu. 170 tỷ Euro còn lại là đóng góp của các nước thành viên.

Bên cạnh gói kích thích kinh tế trị giá 200 tỷ Euro trên, các nền kinh tế lớn như Anh, Pháp, Đức cũng lần lượt đưa ra các gói kích thích kinh tế riêng, nhằm thúc đẩy sản xuất, tiêu dùng, giúp nền kinh tế nhanh chóng phục hồi, thoát khỏi khủng hoảng.

Tại Anh, ngày 24/11/2008. Chính phủ đã công bố gói kích thích kinh tế 20 tỷ Bảng Anh (30 tỷ USD), tương đương 1% GDP của nước này trong thời gian 3 năm, nhằm kích

thích tiêu dùng và đưa kinh tế thoát khỏi suy thoái.

Tại Pháp, ngày 2/2/2009 Thủ tướng Pháp đã công bố hàng loạt biện pháp nhằm “tái sinh” nền kinh tế, thông qua gói cứu trợ 26 tỷ Euro (33 tỷ USD), giúp kinh tế tránh rơi vào khủng hoảng trầm trọng hơn.

Về phía Đức, từ khi diễn ra cuộc khủng hoảng đến tháng 7/2009, họ đã đưa ra hai gói kích cầu trị giá tương đối lớn so với các nước khác trong khu vực. Tháng 11/2008, Chính phủ tuyên bố gói kích cầu thứ nhất có trị giá 32 tỷ Euro, nhưng bị cho là chưa đủ. Để tiếp tục giải cứu nền kinh tế đang suy thoái trầm trọng, tháng 1/2009, Chính phủ Đức đã nhất trí với gói kích cầu thứ hai trị giá 50 tỷ Euro (67 tỷ USD). Ngày 13/2/2009, Hạ viện Đức đã thông qua kế hoạch kích thích kinh tế này, nhằm vực dậy nền kinh tế lớn nhất châu Âu khỏi cuộc suy thoái trầm trọng nhất kể từ sau Chiến tranh thế giới lần thứ Hai. Đến ngày 20/2/2009, Thượng viện Đức cũng thông qua kế hoạch này⁶.

Mặc dù các lãnh đạo cấp cao của EU đã cố gắng hết sức để đưa nền kinh tế của EU nhanh chóng thoát khỏi cuộc khủng hoảng, nhưng các giải pháp nói trên mới chỉ hạn chế những mối đe dọa trước mắt đối với nền kinh

⁵ Lưu Ngọc Trinh, 2008: *Năm của các cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu*, Tạp chí Những vấn đề Kinh tế và Chính trị thế giới, số 2 (154), 2009.

⁶ <http://www.tinkinhhte.com>, Đức thông qua gói kích thích kinh tế 50 tỉ euro, <http://www.tinkinhhte.com/nd5/detail/the-gioi/chau-au/duc-thong-qua-goi-kich-thich-kinh-te-50-ti-euro/28623.102105.html>

té, còn những căn nguyên để ra cuộc khủng hoảng này hầu như vẫn chưa bị đụng đến. Theo đánh giá của IMF, mặc dù các nước EU đã rất nỗ lực đưa ra các biện pháp giải quyết cuộc khủng hoảng, nhưng thực tế cho thấy, những biện pháp khẩn cấp này cũng chỉ giải quyết được những khó khăn trước mắt về tài chính.

Về các gói kích cầu, các gói cứu trợ kinh tế của EU trước hết tập trung vào khu vực tài chính. Tuy nhiên, nhìn chung, các gói cứu trợ đều thực hiện khá chậm do nhu cầu quá lớn và vấn đề quá mới. So với gói kích thích kinh tế lớn của Mỹ và những chính sách tiền tệ ít gặp đang được thực hiện ở Anh, gồm mua vào trái phiếu doanh nghiệp và chính phủ để kích thích hoạt động cho vay, xem ra châu Âu chưa làm được gì nhiều.

Dự báo ngắn hạn cho rằng, trong năm 2009, tăng trưởng của EU 27 sẽ thấp hơn đáng kể so với năm 2008, đạt 0.2% (thấp hơn 0.7 điểm phần trăm so với mức 0.9% của năm 2008) và của EA 15 sẽ là 0.1% (cũng thấp hơn 0,7 điểm phần trăm so với mức 0.8% của năm 2008). Tuy nhiên, đến năm 2010, tình hình sẽ khả quan hơn. Kinh tế khu vực EU 27 cũng như EA 15 sẽ dần hồi phục với tốc độ tăng trưởng GDP dự báo lần lượt đạt 1.1% và 0,9%.

Về trung hạn, có một số nhân tố tiêu cực ảnh hưởng đến triển vọng tăng trưởng kinh tế khu vực EU như:

- Những hậu quả của khủng hoảng tài chính sẽ ảnh hưởng xấu đến hoạt động thương mại cũng như tình hình kinh tế nói chung của EU trong một thời gian tương đối dài;

- Khủng hoảng nhà đất ở một số nước châu Âu vẫn chưa kết thúc;

Xu hướng tăng thâm hụt ngân sách ở nhiều nước châu Âu.

Do tác động của những nhân tố trên, suy thoái kinh tế chần chẫn còn diễn ra trong khoảng vài ba năm nữa ở cả khu vực đồng Euro cũng như EU.

Tuy nhiên, cũng có một số nhân tố tích cực cho triển vọng tăng trưởng kinh tế các nước khu vực EU, đó là:

- Sự phát triển của cuộc cách mạng khoa học công nghệ và quyết tâm của các nhà lãnh đạo châu Âu trong việc xây dựng EU trở thành một trung tâm công nghệ cao trên thế giới;

- Quá trình liên kết nội bộ EU có nhiều tiến bộ: hoàn thiện thị trường thống nhất châu Âu, sự phát triển mạnh mẽ của EMU, liên kết chính trị đang có nhiều tiến bộ với Hiệp ước Lisbon;

- Các cải cách đang diễn ra mạnh mẽ ở châu Âu. Về kinh tế là tự do hóa doanh nghiệp nhà nước, tự do hóa thị trường hàng hóa và dịch vụ, cải cách thị trường lao động, cải cách mô hình "nhà nước phúc lợi xã hội"... Về chính trị là cải cách thể chế nội bộ

EU, nâng cao địa vị của EU trên trường quốc tế:

- Tiêu dùng ở châu Âu không phải là tiêu dùng đi vay như ở Mỹ, do đó vẫn có khả năng tăng, kể cả trong thời kỳ suy thoái kinh tế cũng như sau này;

- Thương mại của EU chủ yếu là nội khối nên đã giảm sự phụ thuộc vào Mỹ;

- Nền tài chính ở châu Âu nói chung (trừ Anh) được coi là vững mạnh và luật lệ ngân hàng được coi là nghiêm khắc và chặt chẽ.

Tất cả những yếu tố này sẽ có tác động bù trừ và làm giảm những tác động tiêu cực nói trên. Do đó, khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế của EU diễn ra ở mức độ nhẹ hơn so với Mỹ. Tuy nhiên, phản ứng chậm chạp về chính sách của các nhà lãnh đạo EU sẽ làm cho khủng hoảng và suy thoái kinh tế ở EU có thể sẽ diễn ra lâu dài hơn và khó phục hồi hơn ở Mỹ.

Như vậy, có thể thấy rằng, khủng hoảng tài chính Mỹ đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến tăng trưởng kinh tế của cả khu vực EU nói chung và của các nước thành viên nói riêng thông qua những tác động tiêu cực đến hoạt động thương mại của khu vực. Mặc dù những phản ứng của các nhà lãnh đạo EU đối với khủng hoảng tài chính là chậm chạp, nhưng ít nhiều cũng có những tác động tích cực đối với kinh tế EU, đã phần nào giúp kinh tế khu vực ổn định, đi vào quỹ đạo. Với

những động thái mới đây khả quan của nền kinh tế, các chuyên gia hy vọng: *Tuy năm 2009, tăng trưởng kinh tế khu vực EU suy giảm chút ít nhưng sẽ nhanh chóng phục hồi vào năm 2010 và phát triển trở lại trong vài năm tới.*

Tài liệu tham khảo

1/ Đỗ Phương Anh, *Bức tranh xám khủng hoảng tài chính*, Tạp chí Tài chính, số 2 (532), 2009.

2/ Nguyễn Thanh Đức, *Tình hình kinh tế EU năm 2008 và triển vọng*, Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu, số 1 (100), 2009.

3/ Eurostat newsrelease, *An EU 27 surplus in trade in goods with the USA of 63 bn Euro in 2008*, Euroindicators 47/2009 – 3 April 2009.

4/ Eurostat newsrelease, *Euro area unemployment up to 8.5%*, Euroindicators 45/2009 – 1 April 2009.

5.
<http://epp.eurostat.ec.europa.eu/tgm/table.do?tab=table&init=1&plugin>

[1&language=en&pcode=tsieb020](http://epp.eurostat.ec.europa.eu/tgm/table.do?tab=table&init=1&language=en&pcode=tsieb020)

6/
<http://www.tradingeconomics.com/Economics/GDP.aspx?Symbol=EUR>

7/<http://www.tradingeconomics.com/Economics/Inflation-CPI.aspx?Symbol=EUR>

8/http://epp.eurostat.ec.europa.eu/cache/ITY_OFFPUB/KS-BJ-09-003/EN/KS-BJ-09-003-EN.PDF